

ĐIỂM MÔN HỌC: Vì sinh - kỹ sinh thực

STT	MS	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM KIỂM TRA				ĐIỂM TBKT	ĐIỂM THI		Điểm môn học	GHI CHÚ
					HỆ SỐ 1		HỆ SỐ 2			Kết thúc môn học			
					1	2	1	2		LẦN 1	LẦN 2		
1	TCVL24B101	Nguyễn Thị Thi	06/06/2001		8		8		80	76		78	
2	TCVL24B102	Phạm Tấn Pháp	26/06/1999		8		8		80	58		67	
3	TCVL24B103	Nguyễn Hữu Lộc	29/09/1998		7		8		77	3.2		50	
4	TCVL24B104	Trần Thị Yến Trinh	06/01/1995		7		9		83	3.4		54	
5	TCVL24B105	Lâm Trịnh Thanh Long	24/01/1998		7		7		70	5.8		63	
6	TCVL24B106	Nguyễn Thị Lệ Thủy	21/03/1972										
7	TCVL24B107	Võ Huỳnh Thanh Trang	17/10/1995		7		7		70	/		/	L2
8	TCVL24B108	Nguyễn Thị Kim Thư	11/01/1996		7		8		77	76		76	
9	TCVL24B109												
10													
11													
12													
13													
14													
15													
16													
17													
18													
19													
20													

Tổng số học sinh
phải thi lại: ..01.

Cần Thơ, ngày ..22... tháng ..5... năm ..2024..

Giáo viên giảng dạy



Nguyễn Ngọc Miền